**ĐỀ TÀI KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2025**

**MÔN: TỘI PHẠM HỌC**

1. Phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông (SV có thể chọn 1 tội trong nhóm tội phạm này để nghiên cứu (từ điều 285- 294 BLHS).
2. Phòng ngừa các tội xâm phạm tình dục người dưới 18 tuổi (SV có thể chọn một nhóm tội hoặc 1 tội phạm xâm phạm tình dục người dưới 18 tuổi để nghiên cứu).
3. Nguyên nhân và điều kiện của các tội xâm phạm tình dục trẻ em (SV có thể chọn 1 tội phạm cụ thể trong nhóm các tội xâm phạm tình dục trẻ em để nghiên cứu về nguyên nhân, điều kiện).
4. Cơ chế tâm lý xã hội của hành vi phạm tội xâm phạm tình dục trẻ em (SV có thể chọn 1 tội phạm cụ thể trong nhóm các tội xâm phạm tình dục trẻ em để nghiên cứu về cơ chế tâm lý xã hội của hành vi phạm tội).
5. Phòng ngừa các tội phạm về ma túy (SV có thể chọn một nhóm tội hoặc 1 tội phạm về ma túy để nghiên cứu).
6. Phòng ngừa các tội phạm tham nhũng (SV có thể chọn một nhóm tội hoặc 1 tội phạm tham nhũng để nghiên cứu).
7. Vai trò của gia đình trong phòng ngừa tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện.
8. Phòng ngừa tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.
9. Phòng ngừa tội cướp giật tài sản.
10. Phòng ngừa các tội do người nước ngoài thực hiện tại Việt Nam.
11. Phòng ngừa tội phạm giết người.
12. Phòng ngừa tội phạm tội cố ý gây thương tích.
13. Phòng, chống các tội xâm phạm tính mạng, sức khoẻ người dưới 18 tuổi ở Việt Nam.
14. Nhân thân người phạm tội các tội xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi ở Việt Nam.
15. Dự báo các tội mang tính bạo lực ở Việt Nam.
16. Phòng, chống tội phạm rửa tiền ở Việt Nam.
17. Nguyên nhân và điều kiện của tội phạm hiện nay ở Việt Nam.
18. Phòng, chống tội phạm chống người thi hành công vụ ở Việt Nam.
19. Phòng, chống tội phạm gây rối trật tự công cộng ở Tp HCM.
20. Phòng, chống tội phạm xâm phạm sở hữu bằng công nghệ thông tin ở một địa phương nhất định.
21. Dự báo về tình hình tái phạm tội ở Việt Nam.
22. Dự báo các tội phạm xâm phạm sở hữu ở Việt Nam.
23. Phòng ngừa tội phạm xâm phạm tình dục người dưới 16 tuổi.
24. Phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khoẻ người dưới 16 tuổi.
25. Nguyên nhân và điều kiện của các tội phạm chức vụ ở Việt Nam (ghi chú: dùng phương pháp phân tích vụ án điển hình).
26. Phòng ngừa các tội mang tính bạo lực đối với trẻ em.
27. Phòng ngừa tội dâm ô người dưới 16 tuổi tại Việt Nam.
28. Nhân thân người phạm tội các tội phạm tham nhũng trong lĩnh vực tư – Kinh nghiệm một số quốc gia trên thế giới.
29. Phòng ngừa các hành vi xâm hại trẻ em trên không gian mạng.
30. Phòng ngừa các tội phạm phổ biến do người chưa thành niên thực hiện.
31. Phòng ngừa tội phạm buôn người (phạm vi nghiên cứu Việt Nam – Trung Quốc)
32. Phòng ngừa tội phạm buôn người (phạm vi nghiên cứu Việt Nam – Campuchia)
33. Phòng, chống tội phạm mua, bán người ở một số quốc gia trên thế giới, kinh nghiệm cho việt nam
34. Dự báo tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông (SV có thể chọn 1 tội trong nhóm tội phạm này để nghiên cứu (từ điều 285- 294 BLHS). (SV có thể giới hạn ở một địa phương).
35. Phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản. (SV chọn một địa phương cụ thể)
36. Phòng ngừa việc nạn nhân hóa của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản. (SV có thể giới hạn ở một địa phương).
37. Phòng ngừa việc nạn nhân hóa của các tội phạm xâm hại tình dục. (SV có thể chọn một hay một nhóm tội trong số các tội phạm về xâm hại tình dục).
38. Phòng ngừa việc nạn nhân hóa của các tội phạm xâm hại tình dục. (SV có thể chọn một hay một nhóm tội trong số các tội phạm về xâm hại tình dục).
39. Phòng ngừa tội phạm lừa đảo trực tuyến nhìn từ góc độ nạn nhân.
40. Phòng ngừa các tội xâm phạm tình dục trẻ em từ góc độ nạn nhân.
41. Phòng ngừa tội phạm tham nhũng từ góc nhìn kinh tế.
42. Phòng ngừa tội phạm giết người bằng biện pháp giáo dục.
43. Phòng ngừa các tội tham nhũng trong lĩnh vực tư.
44. Khía cạnh nạn nhân trong nguyên nhân, điều kiện của các tội phạm về mại dâm.
45. Khía cạnh nạn nhân trong nguyên nhân, điều kiện của các tội phạm mua bán người.
46. Phòng ngừa các tội phạm về môi trường.
47. Phòng ngừa các tội phạm sử dụng bạo lực trong lĩnh vực giao thông đường bộ.
48. Vai trò của mạng xã hội trong hoạt động phòng ngừa tội phạm.
49. Phòng ngừa tội gây rối trật tự công cộng từ việc nghiên cứu tình huống phạm tội cụ thể.
50. Vai trò của chính quyền cơ sở trong hoạt động phòng ngừa tội phạm.

***(Ghi chú, SV muốn làm đề tài ngoài danh mục cần tham khảo ý kiến của Trưởng Bộ môn)***